TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL2** **TỈNH HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày: 10/5/2018
V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL2 - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL2 - tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL2, tỉnh HN tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL2, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2017/TLST-KDTM ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-KDTM ngày 16 tháng 3 năm 2018 và Quyết định ho ãn phiên tòa số 01/2018/QĐST - KDTM, ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT; địa chỉ: số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố VT, tỉnh BR - VT;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức T1 - Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền

Ông Nguyễn Huy H1 - Chức vụ: Trưởng phòng Tài chính Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc (Theo Giấy ủy quyền số 935/UQ ngày 01/8/2017).

Ông Nguyễn Mạnh H2 - Chức vụ: Phó phòng kinh doanh Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnhBR - VT Chi nhánh Miền Bắc (Theo Giấy ủy quyền số 934/UQ ngày 01/8/2017). Ông Nguyễn Mạnh H2 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Huy H1 tham gia tố tụng.

Ông Đỗ QuangT2 - Chức vụ: Chuyên viên phòng sở hữu Công nghiệp Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT (Theo Giấy ủy quyền số 425/UQ ngày 02/4/2018.

2. Bị đơn: Công ty Xây Dựng ĐT; địa chỉ: Xã TL1, huyện TL2, tỉnh HN;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang T3 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Văn B1 - Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Xây Dựng ĐT (Theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ ngày 06/02/2018).

Ông Lê Văn T3 - Chức vụ: Cán bộ hành chính Công ty Xây Dựng ĐT (Theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ ngày 06/02/2018.

Ông Nguyễn TA - Chức vụ: Kế toán trưởng Công ty Xây Dựng ĐT (Theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ ngày 06/02/2018).

Phiên tòa có mặt: Ông H1, ông Đỗ Quang T2, ông B1, ông Lê Văn T3, ông TA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/10/2017 của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT và những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 07 tháng 05 năm 2014, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc (gọi tắt bên B) được ủy quyền của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT đã ký Hợp đồng kinh tế với Công ty Xây dựng Đồng Tâm (gọi tắt là bên A), Hợp đồng số: 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, theo đó hai bên thỏa thuận: Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc cung cấp Rãnh dọc thoát nước + tấm đan BTCT đúc sẵn thành mỏng (mương giao thông BTCT đúc sẵn). Tổng giá trị Hợp đồng là: 4.561.179.600đ (Bốn tỷ, năm trăm sáu mươi mốt triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm đồng).

Sau khi hai bên ký kết hợp đồng , từ ngày 30/6/2014 đến ngày 30/9/2014 Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc đã giao hàng cho Công ty Đồng Tâm theo đúng thỏa thuận về số lượng, chủng loại và chất lượng hàng như hai bên đã cam kết. Mỗi lần giao hàng hai bên đều có Biên bản xác nhận khối lượng sản phẩm giao nhận và Biên bản xác

định giá trị sản phẩm. Căn cứ vào khối lượ ng sản phẩm giao nhận , để đảm bảo việc thanh toán Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc đã xuất các hóa đơn số 0000011 ngày 30/06/2014; số 0000034 ngày 30/09/2014 và số 0000035 ngày 30/09/2014; tổng giá trị thanh toán là: 4.365.173.500 đồng (Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm đồng). Phía Công ty Đồng Tâm đã thanh toán cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT chi nhánh Mi ền Bắc tổng số tiền là: 3.115.000.000 đồng (Ba tỷ, một trăm mười lăm triệu đồng). Cụ thể các lần:

- Ngày 23/6/2014 Công ty ĐT đã chuyển tiền tạm ứng theo hợp đồng là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng);

- Ngày 30/6/2014 chuyển trả 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng);

- Ngày 23/7/2014 chuyển trả 1.215.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm mười lăm triệu đồng);

- Ngày 12/02/2015 chuyển trả 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Tính đến ngày 12/3/2015 Công ty Xây Dựng ĐT còn nợ lại Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc số tiền hàng đã mua là: 1.250.173.500 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu Công ty Xây dựng ĐT phải trả toàn bộ số t iền còn nợ nêu trên một lần . Vì Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc đã nhiều lần cử nhân viên cũng như gửi các yêu cầu thanh toán cho bên Công ty ĐT, nhưng Công ty ĐT vẫn không thanh toán.

Về số tiền lãi : Theo thỏa thuận tại Khoản 4.1.3 của Hợp đồng: "Bên A thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hai bên xác nhận giá trị giao nhận hoàn thành. Nếu quá thời hạn thanh toán trên, bên A phải thanh toán thêm cho bên B số tiền là 1% trên tháng của số tiền chậm trả".

Tiền lãi do chậm thanh toán theo Hợp đồng được tính như sau:

- Đến ngày 30/9/2014, số tiền Công ty ĐT còn nợ lại bên Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc là 1.750.173.500 đồng, được trừ đi số tiền bảo hành 5% là 218.258.000 đồng, số tiền còn lại là: 1.531.915.500 đồng, như vậy số tiền lãi là: 1.531.915.500 đồng x 1% x 3 tháng (Tháng 11, tháng 12 năm 2014 và tháng 01 năm 2015) = 45.957.465 đồng.

- Đến ngày 12/02/2015, Công ty ĐT đã trả tiếp cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc 500.000.000 đồng,

số tiền còn lại l à 1.031.915.500 đồng x 1% x 7 tháng (Từ tháng 02/2015 đến tháng 8/2015) = 72.234.085 đồng.

- Đến ngày 30/9/2015, thời hạn bảo hành đã hết , nên số tiền bảo hành 218.258.000 đồng được tính vào công nợ của Công ty ĐT, vậy số nợ là : 1.250.173.500 đồng x 1% x 30 tháng (Từ tháng 9/2015 đến tháng 02/2018) = 375.052.050 đồng.

Tổng số tiền lãi tính đến ngày 12/02/2018 là 493.243.600 đồng (Bốn trăm chín mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn, sáu trăm đồng).

- Đối với số tiền bảo hành : Căn cứ vào Điều 5 Hợp đồng số 04, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc nhất trí số tiền bảo hành là 5% trên tổng số tiền hàng mà thực tế Cô ng ty ĐT đã mua của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc là: 4.365.173.500 đồng; tương ứng với 218.258.000 đồng. Thời điểm Công ty ĐT được giữ số tiền bảo hành tính từ ngày 30/9/2014 đến 30/9/2015, Công ty ĐT phải trả hết cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc số tiền bảo hành nêu trên . Đối với số tiền này trong thời gian bảo hành (Từ ngày 30/9/2014 đến 30/9/2015) thì phía Công ty ĐT không phải chịu lãi. Nếu hết thời hạn bảo hành mà Công ty ĐT không trả số tiền 218.258.000 đồng, thì số tiền trên tiếp tục được tính lãi theo hợp đồng là 1%/tháng (Thỏa thuận tại Khoản 4.1.3 của Hợp đồng số 04 ngày 07/5/2014).

Nay nguyên đơn yêu cầu Công ty Xây dựng ĐT phải có trách nhiệm trả số tiền hàng còn nợ là 1.250.173.500 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 12/3/2018 là 493.243.600 đồng. Tổng c ộng là : 1.743.417.100 đồng (Một tỷ , bảy trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, một trăm đồng).

Ngoài ra sau ngày 12/3/2018, Công ty Xây dựng ĐT còn phải trả cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc khoản nợ lãi của số tiền hàng còn nợ là : 1.250.173.500 đồng x 1%/tháng cho đến khi thanh toán xong.

Đối với số tiền lãi 493.243.600 đồng chưa trả, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc không yêu cầu Công ty Xây dựng ĐT phải trả lãi khoản tiền này khi thi hành án.

Tại bản tự khai ngày 05/02/2018, người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Qu ang T3 trình bày : Công ty Xây dựng Đồng Tâm là đơn vị thi công gói thầu số 2: Xây lắp và đảm bảo an toàn giao thông thuộc Dự án sửa chữa nền, mặt đường đoạn tuyến từ Km128 + 500 đến Km137 + 500 Quốc lộ 37B địa phận tỉnh HN.

Ngày 07/5/2014, Công ty Xây dựng Đồng Tâm đã ký Hợp đồng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB về việc cung cấp rãnh thoát nước dọc + tấm đan BTCT đúc sẵn (Mương giao thông BTCT đúc sẵn) với Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT - Chi nhánh Miền Bắc. Giá trị hợp đồng: 4.561.179.600 đồng (Bốn tỷ, năm trăm sáu mươi mốt triệu, một trăm bảy chín nghìn, sáu trăm đồng).

(Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 10% + chi phí vận chuyển, bốc dỡ hàng lên xuống đến chân công trình, đảm bảo an toàn được chủ đầu tư, tư vấn giám sát nghiệm thu chấp nhận đưa vào thi công gói thầu số 2).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, bên A và bên B đều thực hiện nghiêm chỉnh theo các nội dung và các điều khoản của hợp đồng đã ký kết. Hai bên đã thực hiện nghiêm túc việc nghiệm thu khối lượng, chất lượng trong quá trình giao nhận hàng, khi kết thúc việc cung cấp hàng hai bên đã có thống nhất nghiệm thu khối lượng thực hiện cụ thể: Bên A đã kịp thời thanh toán trả cho bên B theo giá trị khối lượng đã được nghiệm thu, đảm bảo đúng quy định của hợp đồng. Tuy nhiên giai đoạn cuối giá trị khối lượng còn lại 1.250.173.500 đồng (trong đó giá trị bên B để lại bảo hành là 218.258.675 đồng; giá trị còn lại là 1.031.914.825 đ) bên A chưa thanh toán được cho bên B do điều kiện công ty khó khăn, nguồn kinh phí hạn hẹp không đủ điều kiện để trang trải và thanh toán trả bên B. Khi bên B đến công ty đề nghị thanh toán, bên A đã xin được khất lại do chưa có nguồn kinh phí chi trả.

+ Chi tiết các bên A đã chuyển tiền cho bên B như sau:

- Ngày 23/06/2014: Bên A chuyển cho bên B số tiền là: 500.000.000đ;
- Ngày 30/06/2014: Bên A chuyển cho bên B số tiền là: 900.000.000đ;
- Ngày 23/07/2014: Bên A chuyển cho bên B số tiền là: 1.215.000.000đ;
- Ngày 12/02/2015: Bên A chuyển cho bên B số tiền là: 500.000.000đ;

Tổng cộng số tiền đã chuyển: 3.115.000.000đ.

+ Giá trị quyết toán được hai bên thống nhất:

- Ngày 30/06/2014: Quyết toán lần 1 giá trị: 2.615.526.000đ;
- Ngày 31/07/2014: Quyết toán lần 2 giá trị: 1.365.978.900đ;
- Ngày 30/09/2014: Quyết toán lần 3 giá trị: 383.668.600đ;

Tổng cộng giá trị đã quyết toán: 4.365.173.500 đ;

Giá trị còn lại: 1.250.173.500 đ;

Trừ giá trị bảo hành 5%: 218.258.675 đ;

Giá trị bên A chưa trả cho bên B là: 1.031.914.825 đ.

Bên A cũng đã cố gắng thu xếp để thanh toán trả cho bên B theo kế hoạch (mặc dù đơn vị đang gặp rất nhiều khó khăn), xong do bên A chưa kịp thanh toán thì vào cuối tháng 12 năm 2014, bên B đã cử bà Đào Thị Thu T4 (Nguyên Giám đốc Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT - Chi nhánh Miền Bắc) dẫn theo một số người có vào công ty Xây dựng ĐT (Không có lịch báo trước), nhưng ông đi công tác vắng không có nhà, bà T4 đã đến nhà riêng của ông nói những lời xúc phạm cá nhân ông, gia đình và công ty ông. Do vậy, ông chưa trả số tiền hàng còn lại cho Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc. Vì vậy, khi nào Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc trả lại sự trong sạch và uy tín cho ông và công ty Xây dựng Đồng Tâm cũng như với gia đình ông, khi đó ông sẽ thanh toán hoàn trả bên B phần gốc theo điều kiện thực tế và thời gian thanh toán sẽ bắt đầu từ tháng 07/2018.

Đối với số tiền lãi : Căn cứ vào điều 4 (mục 4.1.3- lần 2) bên A sẽ trả cho bên B phần lãi xuất chậm trả với lãi xuất 1% trên tháng, của số tiền chậm trả kết thúc vào ngày 30/07/2014; phần bên B tính lãi xuất sau ngày 30/07/2014 ông hoàn toàn không chấp nhận, vì trong hợp đồng hai bên đã thống nhất chốt không vượt quá ngày 30/07/2014 đồng thời sự việc xảy ra chậm thanh toán cũng chính do bên B gây nên , vì thế bên B phải có trách nhiệm . Do vậy, ông cũng không nhất trí với phần lãi do Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc đưa ra.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải những người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn B1, ông Lê Văn T3, ông Nguyễn TA cùng có quan điểm: Về thời điểm giao kết hợp đồng, thực hiện hợp đồng ông không nhất trí như bên Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc đã trình bày.

Ngày 07/5/2014, Công ty Xây dựng Đồng Tâm đã ký Hợp đồng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB về việc cung cấp rãnh thoát nước dọc + tấm đan BTCT đúc sẵn (Mương giao thông BTCT đúc sẵn) với Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc.

Giá trị hợp đồng: 4.561.179.600 đồng (Bốn tỷ, năm trăm sáu mốt triệu, một trăm bảy chín ngàn, sáu trăm đồng chẵn). Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 10% + chi phí vận chuyển, bốc dỡ hàng lên xuống đến chân công trình đảm bảo an toàn được Chủ đầu tư, tư vấn giám sát nghiệm thu chấp nhận đưa vào thi công gói thầu số 2. Giá trị quyết toán được hai bên thống nhất: 4.365.173.500 đ.

Công ty Xây dựng ĐT đã chuyển trả cho Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT - Chi nhánh miền Bắc số tiền 3.115.000.000 đ như phía nguyên đơn trình bày.

Hai bên đã tiến hành đối chiếu công nợ và xác định số nợ tiền hàng còn lại là 1.250.173.500 đồng. Đối với số tiền trên, Công ty Xây dựng ĐT sẽ thu xếp trả cho Công ty TNHH Thoát nước và phát t riển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc, bắt đầu từ tháng 7/2018 đến tháng 7/2019.

Riêng phần lãi xuất nguyên đơn đưa ra tại phiên hòa giải ngày 12/3/2018, Công ty Xây dựng ĐT không nhất trí với lý do: Số tiền hàng từ ngày 30/6/2014 trở về trước Công ty Xây dựng ĐT đã thanh toán đủ cho Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc. Toàn bộ số tiền hàng ngày 30/7/2014 và ngày 30/9/2014 là ngoài Hợp đồ ng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, do vậy không thể tính lãi theo Hợp đồng số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB. Do vậy, Công ty Xây dựng ĐT không nhất trí với việc tính lãi của nguyên đơn.

Đối với số tiền bảo hành : Do hai bên đã xác nhận công nợ đầy đủ , thời hạn bảo hành cũng đã hết , do vậy chúng tôi không tính thời hạn và số tiền bảo hành.

Tại phiên tòa, những người đại diện theo ủy qu yền của nguyên đơn giữ nguyên quan điểm đã trình bầy trong quá trình giải quyết vụ án và bổ sung yêu cầu về khoản tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự giải quyết vụ án và phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô th ị tỉnh BR - VT đối với bị đơn là Công ty Xây dựng ĐT có trụ sở tại xã TL1, huyện TL2, tỉnh HN. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL2, theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xem xét Hợp đồng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, ngày 07/5/2014 giữa Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc và Công ty Xây dựng ĐT thấy rằng: Khi giao kết hợp đồng các bên đều tự nguyện, nội dung và mục đích của hợp đồng phù hợp với ngành nghề kinh doanh của mỗi bên và phù hợp với quy định tại Điều 121, Điều 122 Bộ luật Dân sự năm 2005, nên Hợp đồng mua bán số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, ngày 07/5/2014 là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về số tiền nợ gốc: Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc (Bên B) đã cung cấp cho Công ty Xây dựng ĐT (Bên A), với tổng số tiền hàng là: 4.365.173.500 đồng (Các bên đã có biên bản xác nhận giá trị sản phẩm giao nhận vào các ngày 30/6/2014, 31/7/2014, 30/9/2014). Đồng thời để đảm bảo cho việc thanh toán, bên B đã xuất các hóa đơn số 0000011 ngày 30/06/2014, số 0000034 ngày 30/09/2014 và số 0000035 ngày 30/09/2014; tổng giá trị tiền hàng phải thanh toán là: 4.365.173.500 đồng (Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm bảy ba nghìn, năm trăm đồng). Công ty xây dựng Đồng Tâm đã thanh toán cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc tổng số tiền là: 3.115.000.000 đồng (Ba tỷ, một trăm mười lăm triệu đồng). Tại biên bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất số tiền nợ gốc còn lại là: 1.250.173.500 đồng.

Vì vậy, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT khởi kiện yêu cầu Công ty Xây dựng ĐT trả cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnhBR - VT số tiền hàng còn nợ 1.250.173.500 đồng là có căn cứ chấp nhận. Đối với số tiền bảo hành, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các bên đều thống nhất xác định số tiền bảo hành là 5% trên tổng số tiền quyết toán tương ứng với 218.258.000 đồng.

[4] Về thời gian chậm thanh toán: Tại khoản 4.1.3 của Hợp đồng số 04: "Bên A thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hai bên xác nhận giá trị giao nhận hoàn thành. Nếu quá thời hạn thanh toán trên, Bên A phải thanh toán thêm cho Bên B số tiền là 1%/tháng trên số tiền chậm trả". Căn cứ vào các biên bản xác nhận giá trị sản phẩm giao nhận cần xác định: Ngày cuối cùng giao hàng là ngày 30/9/2014, do vậy thời hạn cuối cùng để thanh toán là ngày 30/10/2014, sau ngày 30/10/2014 được tính là thời hạn chậm thanh toán. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định thời gian chậm thanh toán được tính từ ngày 30/10/2014 cho đến nay là phù hợp với thực tế và có căn cứ chấp nhận.

[5] Về tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán: Căn cứ khoản 4.1.3 của Hợp đồng: "Bên A thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hai bên xác nhận giá trị giao nhận hoàn thành. Nếu quá thời hạn thanh toán trên, bên A phải thanh toán thêm cho bên B số tiền là 1% trên tháng trên số tiền chậm trả". Như vậy, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT khởi kiện yêu cầu Công ty Xây dựng ĐT phải trả số tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán đến ngày xét xử sơ thẩm là 517.272.870 đồng là đúng theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng mua bán số 04 và không trái các quy định của pháp luật. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn không nhất trí với yêu cầu về tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán như nguyên đơn yêu cầu với lý do: Số tiền hàng từ ngày 30/6/2014 trở về trước đã thanh toán đủ cho Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc. Toàn bộ số tiền hàng ngày 31/7/2014 và ngày 30/9/2014 là ngoài Hợp đồng mua bán số 04, do vậy không thể tính lãi theo Hợp đồng số 04. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng: Tại điểm 3.1 Điều 3 Hợp đồng mua bán số 04, các bên đã thỏa thuận "Ngày kết thúc giao hàng: Chậm nhất là ngày 30/6/2014". Tuy nhiên, tại các biên bản xác nhận giá trị sản phẩm giao nhận các ngày 31/7/2014 và ngày 30/9/2014 các bên đều xác định việc giao nhận hàng căn cứ vào Hợp đồng số 04/2014/HĐMB/Busadco - CNMB, ngày 07/5/2014. Mặt khác, ngày 04/7/2014 (sau ngày 30/6/2014), phía bị đơn đã có công văn số 03/CVCTY - QL37B, ngày 04/7/2014 gửi Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc, với nội dung xác nhận việc chậm than h toán và đề nghị phía nguyên đơn tiếp tục cung cấp hàng. Do vậy, quan điểm của bị đơn cho rằng toàn bộ số tiền hàng ngày 31/7/2014 và ngày 30/9/2014 là ngoài Hợp đồng mua bán số 04 không được tính lãi theo Hợp đồng số 04 là không có căn cứ chấp nhận.

Do đó tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán được tính như sau:

- Đến ngày 30/9/2014, số tiền Công ty ĐT còn nợ Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh miền Bắc là 1.750.173.500 đồng, được trừ đi số tiền bảo hành 5% là 218.258.000 đồng, số tiền còn lại là : 1.531.915.500 đồng, như vậy số tiền lãi là : 1.531.915.500 đồng x 1% x 3 tháng (Tháng 11, tháng 12 năm 2014 và tháng 01 năm 2015) = 45.957.465 đồng.

- Đến ngày 12/02/2015, Công ty Xây dựng ĐT đã trả tiếp cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc 500.000.000 đồng, số tiền còn lại là 1.031.915.500 đồng, như vậy số tiền lãi được tín h là : (1.531.915.500 đồng x 1%)/30 ngày x 12 ngày (Từ ngày 01/02/2015 đến ngày 12/02/2015) = 6.127.600 đồng và (1.031.915.500 đồng x 1%)/30 ngày x 16 ngày (Từ ngày 13/02/2015 đến 28/02/2015) = 5.503.549 đồng.

- Từ ngày 01/3/2015 đến ngày 30/9/2015 tiền lãi được tính: 1.031.915.500 đồng x 1% x 7 tháng = 72.234.085 đồng.

- Đến ngày 30/9/2015, thời hạn bảo hành đã hết , nên số tiền bảo hành 218.258.000 đồng được tính vào công nợ của Công ty xây dựng ĐT, vì vậy số tiền nợ là: 1.250.173.500 đồng x 1% x 30 tháng (Từ tháng 10/2015 đến tháng 03/2018) = 375.052.050 đồng.

- Tiền lãi từ ngày 01/4/2018 đến ngày 10/5/2018 (ngày xét xử sơ thẩm) là: (1.250.173.500 đồng x 1%)/30 ngày x 39 ngày = 16.252.255 đồng.

Tổng số tiền lãi tính đến ngày 10/5/2018 là 521.127.004 đồng (Năm trăm hai mươi mốt triệu, một trăm hai mươi bẩy nghìn, không trăm linh bốn đồng). Tuy nhiên tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải thanh toán trả số tiền lãi là 517.272.870đ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về phương thức thanh toán: Đại diện nguyên đơn đề nghị được thanh toán một lầntoàn bộ tiền gốc và tiền lãi,đại diện bị đơn đề nghị được thanh toán tiền gốc bắt đầu từ tháng 7/2018 đến tháng 7/2019, vì hiện nay nguyên đơn đang gặp khó khăn về tài chính, Tòa án đã hòa giải nhưng các bên không thống nhất được. Vì vậy các bên thực hiện theo các quyết định của pháp luật về thi hành án dân sự khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[7] Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của bị đơn cho rằng phía nguyên đơn đã chậm giao hàng, cụ thể:

- Lần 1: Giao hàng chậ m 01 tháng (Ngày 31/7/2014, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT mới giao hàng , trị giá hàng là : 1.365.978.900đồng).

- Lần 2: Giao hàng chậm 3 tháng (Ngày 30/9/2014, Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT mới giao hàng , trị giá hàng là : 383.668.600đồng).

Việc nguyên đơn giao hàng chậm cho bị đơn đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình làm thiệt hại về kinh tế cho bị đơn . Tuy nhiên, bị đơn không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về quan điểm của ông Nguyễn Quang T3 là người đại diện theo pháp luật của bị đơn cho rằng: Bà Đào Thị Thu T4 (Nguyên Giám đốc Công ty TNHH Thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR - VT Chi nhánh Miền Bắc) dẫn theo một số người có vào công ty Xây dựng ĐT, bà T4 có lời nói xúc phạm cá nhân ông, gia đình và công ty ông. Vì vậy yêu cầu bà T4 trả lại sự trong sạch và uy tín cho ông và công ty Xây dựng Đồng Tâm. Xét thấy đây là mâu thuẫn giữa

cá nhân bà T4 với ông T3 và những người liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Về án phí:

Công ty Xây dựng ĐT phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật: 800.000.000đ = 36.000.000đ x 3% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 800.000.000đ.

Yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT được Tòa án chấp nhận nên không phải nộp án phí. Số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL2 nay được trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 116, Điều 117 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 34, Điều 50, Điều 306 và Điều 319 Luật thương mại năm 2005;

- Điều 147, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT đối với Công ty Xây dựng ĐT, về việc tranh chấp "Hợp đồng mua bán hàng hóa".

Buộc Công ty Xây dựng ĐT phải trả cho Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT số tiền hàng còn nợ là: 1.250.173.500 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tính đến ngày tuyên án sơ thẩm (10/52018) là: 517.272.870đ. Tổng là 1.767.446.000đ (Một tỉ, bẩy trăm sáu mươi bẩy triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại:

- Công ty Xây dựng ĐT phải chịu tiền án phí sơ thẩm là: 65.023.380 đồng, làm tròn thành 65.023.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu, không trăm hai mươi ba nghìn).

- Trả lại Công ty TNHH Thoát nước và Phát triển đô thị tỉnh BR - VT số tiền tạm ứng á n phí đã nộp là 30.900.000đ (Ba mươi triệu, chín trăm nghìn đồng) theo biên lai số 04289 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện TL2.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL2;
- Chi cục THADS huyện TL2;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy